

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN Ô
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2020/HS-ST
Ngày: 27/7/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Văn Mẫn**

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông **Nguyễn Văn Trãi**

2/ Bà **Ngô Thị Út Hậu**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Bùi Tuấn Kiệt**-Thẩm tra viên Tòa án nhân dân quận Ô, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô tham gia phiên tòa: Ông **Huỳnh Thạnh Hưng**-Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ô, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 44/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Trịnh Thanh S**, tên gọi khác: không; giới tính: **Nam**;
- Sinh năm: 1994; Nơi sinh: **Đồng Tháp**;
- Đăng ký thường trú: **ấp Đông, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp**;
- Quốc tịch: **Việt Nam**; Dân tộc: **Kinh**; Tôn giáo: **không**;
- Nghề nghiệp: **tài xế**;
- Chức vụ trước khi phạm tội: **Không**;
- Trình độ học vấn: **09/12**;
- Họ và tên cha: **Trịnh Văn Bé T**, sinh năm: 1967 (sống);
- Họ và tên mẹ: **Trần Thị Thanh X**, sinh năm 1967 (Sống);
- Anh, chị, em ruột: có 02 người, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2004.
- Vợ, con: **chưa**.
- Tiền án, tiền sự: **không**.
- Bị can bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: **cấm đi khỏi nơi cư trú**.
- * Bị cáo có mặt

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư **Nguyễn Văn H**, Chi nhánh Văn phòng Luật sư **KX**, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh **Đồng Tháp**. Có mặt

- Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Nguyễn Ngọc C, sinh năm 1976 (vợ) và Nguyễn Thị Ngọc S, sinh năm 1997 (con) và Nguyễn Chí T, sinh năm 2001 (con) cùng ủy quyền cho Ông Huỳnh Văn T, sinh năm: 1977. Trú tại: Ấp T, thị trấn TL, huyện TL, thành phố Cần Thơ. Có mặt

- Đại diện bị đơn dân sự: Ông Bùi Chí H, sinh năm: 1979. Trú tại: Số 181, Quốc lộ 80, ấp T, xã Tân N, huyện C, tỉnh Đồng Tháp. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trịnh Thanh S là tài xế điều khiển xe ô tô tải loại xitec chở xăng dầu nhãn hiệu HINO, biển kiểm soát 66C-009.18 theo hợp đồng lao động số 01/2019-HĐLĐ ngày 01/01/2019 với Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên sản xuất và thương mại HN (có trụ sở tại tổ 1, ấp A, xã M, huyện L, tỉnh Đồng Tháp).

Khoảng 23 giờ 05 phút ngày 02/01/2020, bị cáo S điều khiển ô tô trên lưu thông trên đường Trương Văn D hướng từ khu công nghiệp Trà Nóc ra đường Tôn Đức Thắng (đoạn thuộc khu vực T, phường P, quận Ô), lúc này S điều khiển xe lấn S phần đường bên trái theo hướng di chuyển, tốc độ khoảng 50 – 60 km/h (theo giám sát hành trình là 58km/h), thì phát hiện xe mô tô biển kiểm soát 65H1-386.73 do anh Nguyễn Chí T điều khiển đi một mình theo hướng ngược lại, khi khoảng cách còn khoảng 20 (hai mươi) mét thì S có điều khiển xe đánh lái S phải để tránh nhưng không tránh kịp đã xảy ra va chạm với xe mô tô do anh T điều khiển. H quả: anh T được đưa đi cấp cứu, đến 01 giờ 35 phút ngày 03/01/2020 thì tử vong tại bệnh viện đa khoa T ương Cần Thơ.

Kết luận giám định số 04/KLGĐTT-PC09 ngày 08/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ kết luận nguyên nhân tử vong của ông Nguyễn Chí T do “xuất huyết não và dập não, sau chấn thương sọ não nặng”. Kết luận giám định số 29/KL-PC09 ngày 13/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ kết luận không tìm thấy thành phần Ethanol (cồn) trong mẫu máu gửi giám định.

Qua kiểm tra, Trịnh Thanh S không có nồng độ cồn trong máu.

Khám nghiệm hiện trường xác định: hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông trên đường Trương Văn D thuộc khu vực T, phường P, quận Ô là đoạn đường thẳng, hai chiều có vạch kẻ đường màu vàng không liên tục, mặt đường trải nhựa có chiều rộng 6,8 mét. Hướng chính được xác định là hướng từ khu công nghiệp Trà Nóc ra đường Tôn Đức Thắng, lề bên phải là lề chuẩn, theo đó, vị trí xe ô tô tải 66C-009.18 sau tai nạn dừng ở phần đường bên phải của hướng chính, đầu xe quay về hướng đường Tôn Đức Thắng, đuôi xe quay về hướng khu công nghiệp Trà Nóc, vị trí xe mô tô 65H1-386.73 ngã S bên phải và nằm trên phần đường bên phải của hướng chính, đầu xe quay về hướng khu công nghiệp Trà Nóc, chệch về lề trái, đuôi xe quay về hướng đường Tôn Đức Thắng, chệch về lề phải. Tại hiện trường phát hiện hai vết chà màu xám đen, song song nhau là vết phanh của xe ô tô tải 66C-009.18 có chiều dài từ đầu vết chà đến trục sau bên trái xe ô tô là 15,70 mét nằm bên phần đường bên phải của hướng chính, 02 vết

cây không liên tục có điểm bắt đầu từ phần đường bên trái của hướng chính, kết thúc tại vị trí ngã của xe mô tô 65H1-386.73 có chiều dài lần lượt là 18,60 mét và 12,40 mét.

Khám nghiệm phương tiện: xe ô tô tải 66C-009.18 phát hiện nhiều dấu vết va chạm, biến dạng tại phần đầu xe bên trái, đồng thời có phần ốp nhựa màu đỏ của xe mô tô 65H1-386.73 dính chặt vào phần cản xe bên trái, phía trước cách mép bên trái cản xe là 75cm; xe mô tô 65H1-386.73 có vết mài mòn ở vị trí tay cầm bên phải và gác chân sau bên phải và nhiều vết trầy xước, sau tai nạn xe hư hỏng nặng.

Căn cứ quy định tại Điều 7 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông quy định tốc độ tối đa là 50km/h.

Kết quả khám nghiệm hiện trường, phương tiện, lời khai của Trịnh Thanh S xác định vùng va chạm giữa hai xe thuộc phần đường bên trái của hướng chính. Nguyên nhân xảy ra tai nạn là do Trịnh Thanh S điều khiển xe ô tô tải loại xitec chở xăng dầu biển kiểm soát 66C-009.18 quá tốc độ quy định (58km/h), lấn trái đường, khi phát hiện xe mô tô 65H1-386.73 do anh Nguyễn Chí T điều khiển đi một mình theo hướng ngược lại khoảng cách còn khoảng 20 (hai mươi) mét thì S có điều khiển xe đánh lái S phải để tránh nhưng không tránh kịp đã xảy ra va chạm, H quả làm anh T bị thương nặng sau đó tử vong.

Tại cơ quan điều tra Trịnh Thanh S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, tử thi và các tài liệu đã thu thập được.

Bị can Trịnh Thanh S được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Vật chứng thu giữ: 01 xe ô tô tải biển kiểm soát 66C-009.18 nhãn hiệu HINO màu sơn trắng, dung tích 7684cc, loại xe ô tô xitec đã qua sử dụng, 01 giấy chứng nhận kiểm định số KD0217970 phương tiện ô tô tải biển số 66C-009.18 do T tâm đăng kiểm xe cơ giới 63.02D đăng kiểm ngày 26/9/2019 có giá trị đến 25/3/2023, 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C số 790188181968 tên Trịnh Thanh S cấp ngày 19/9/2018 có giá trị đến 19/9/2023, 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 920011791912 tên Nguyễn Chí T cấp ngày 23/01/2017, 01 xe mô tô hai bánh biển số 65H1-386.73 nhãn hiệu Honda, loại xe BLADE màu đỏ đen bị hư hỏng nặng do tai nạn giao thông. Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cho Công ty Hương Nam do ông Đỗ Khánh Nam là giám đốc 01 xe ô tô tải biển kiểm soát 66C-009.18 nhãn hiệu HINO màu sơn trắng, dung tích 7684cc, loại xe ô tô xitec đã qua sử dụng, 01 giấy chứng nhận kiểm định số KD0217970 phương tiện ô tô tải biển số 66C-009.18 do T tâm đăng kiểm xe cơ giới 63.02D đăng kiểm ngày 26/9/2019 có giá trị đến 25/3/2023.

Trách nhiệm dân sự: phía gia đình anh Nguyễn Chí T đã được Trịnh Thanh S bồi thường số tiền 130.000.000 đồng và có đơn xin bãi nại đối với Trịnh Thanh S. Phía công ty HN đã ủy quyền cho ông Bùi Chí H tham gia giải quyết vụ án, đồng ý hỗ trợ S bồi thường và không có yêu cầu bồi thường đối với Trịnh Thanh S.

Tại bản Cáo trạng số 46/CT-KSV-OM ngày 31/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Ô đã truy tố Trịnh Thanh S về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử sơ thẩm trình bày lời luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo tội danh và điều luật đã nêu trong cáo trạng. Đồng thời, phân tích về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội bị cáo gây nên, và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1, 5 Điều 260; điểm p, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Và cấm bị cáo hành nghề lái xe từ 01-02 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt chính

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng: Điều 47, 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C số 790188181968 tên Trịnh Thanh S cấp ngày 19/9/2018 có giá trị đến 19/9/2023; đại diện bị hại 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 920011791912 tên Nguyễn Chí T cấp ngày 23/01/2017, 01 xe mô tô hai bánh biển số 65H1-386.73 nhãn hiệu Honda, loại xe BLADE màu đỏ đen bị hư hỏng nặng do tai nạn giao thông

Người bào chữa cho bị cáo, thống nhất với tội danh và điều luật như Viện kiểm sát đã truy tố, đồng thời có phân tích về hoàn cảnh khó khăn của bị cáo, bị cáo phải đi làm nuôi sống gia đình, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, người bào chữa đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện hợp pháp cho người bị hại: Vẫn giữ nguyên ý kiến như trong quá trình điều tra, đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đồng thời, đề nghị cho nhận lại xe mô tô của bị hại, sau khi nhận gia đình tự sửa chữa, không yêu cầu

Đại diện bị đơn dân sự: Xác nhận đã nhận lại tài sản xong, không có yêu cầu gì. Đồng thời, không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại số tiền bồi thường cho gia đình người bị hại.

Bị cáo nói lời sau cùng: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong vụ án: Xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của Điều

tra viên, Kiểm sát viên được thực hiện đúng trình tự, thủ tục pháp luật tố tụng hình sự là đúng quy định.

[2] *Về căn cứ kết tội.*

Hội đồng xét xử nhận thấy, trong quá trình điều tra bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đồng thời, tại phiên tòa, bị cáo còn khai nhận: trước khi xảy ra va chạm, bị cáo điều khiển xe lần S phần đường bên trái, và thấy xe của bị hại chạy ngược chiều lại cách xe bị cáo còn khoảng 60 – 70m. Lúc này, bị cáo vẫn cho xe chạy bình thường đến còn khoảng 20m thì bị cáo thấy xe bị hại chạy loạn choạng đôi đầu với xe bị cáo, bị cáo mới đánh lái về phần đường bên phải, mới vừa đánh lái thì xảy ra va chạm. Sau khi va chạm, do tốc độ xe của bị cáo chạy hơi nhanh, bị cáo có đạp phanh nhưng xe bị cáo chưa dừng lại ngay mà vẫn di chuyển về bên phải thêm một đoạn. Bị cáo xác định, vị trí va chạm giữa hai xe thuộc phần đường bên trái (phần đường bên phải của xe bị hại). Xét thấy, lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với sơ đồ hiện trường vụ án, và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 23 giờ 05 phút ngày 02/01/2020, bị cáo S điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 66C-009.18 nhãn hiệu HINO màu sơn trắng lưu thông trên đường Trương Văn Diên hướng từ khu công nghiệp Trà Nóc ra đường Tôn Đức Thắng (đoạn thuộc khu vực Thới Nguơn B, phường Phước Thới, quận Ô) không đúng phần đường theo quy định, đồng thời còn di chuyển với tốc độ 58km/h, vượt quá tốc độ cho phép (tốc độ cho phép 50 km/h). Từ đó, gây va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 65H1-386.73 do anh Nguyễn Chí T điều khiển theo hướng ngược lại, làm anh T tử vong. Hành vi nêu trên của bị cáo đã vi phạm vào các Điều 9 và 12 của Luật Giao thông Đường bộ, gây hậu quả làm chết người, vì vậy, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Do đó, bị cáo bị truy trước pháp luật là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ nhận thức và điều khiển hành vi của mình, bị cáo phải biết xe ô tô tải là nguồn nguy hiểm cao độ, chỉ sơ suất nhỏ thôi cũng có thể ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe và tài sản của người khác. Vì vậy, bị cáo phải tuyệt đối chấp hành đúng pháp luật về quy định an toàn giao thông đường bộ. Thế nhưng, bị cáo quá tự tin, điều khiển xe không đúng phần đường lại còn điều khiển cho xe chạy quá tốc độ, từ đó bị cáo không thể xử lý an toàn khi gặp chướng ngại vật phía trước. Mặc dù, hậu quả xảy ra là ngoài ý muốn của bị cáo, do lỗi vô ý vì quá tự tin, nhưng Hội đồng xét xử xét thấy cũng cần

có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

Tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo có đề nghị cho bị cáo được hưởng hình phạt tù có điều kiện, cho bị cáo được hưởng án treo. Hội đồng xét xử xét thấy, như đã phân tích trên, bị cáo có tới hai hành vi vi phạm về quy định an toàn giao thông đường bộ, từ đó cho thấy sự xem thường pháp luật của bị cáo, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội. Mặt khác, tình hình tai nạn giao thông trên địa bàn quận Ô gần đây xảy ra ngày càng tăng, chính quyền địa phương luôn đặc biệt quan tâm, yêu cầu phải xử lý nghiêm đối với các loại tội phạm này, vì nguyên nhân tai nạn xảy ra đa số là do ý thức chấp hành luật giao thông của nhiều tài xế quá kém, bị cáo cũng là một trong những đối tượng này. Do vậy, cần có hình phạt và mức án nghiêm minh như đề nghị của Viện kiểm sát mới đủ răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xét thấy Kiểm sát viên, người bào chữa cho bị cáo đề nghị những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, nên cần chấp nhận.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp cho người bị hại không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét để giải quyết.

[5]. Về xử lý vật chất chứng: Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với quy định của pháp luật, nên cần chấp nhận

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1, 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Trịnh Thanh S phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Xử phạt Trịnh Thanh S:

- Hình phạt chính: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù, kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

- Hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô thời hạn 01 (một) năm, kể từ ngày bị cáo chấp hành xong hình phạt chính.

*Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã thỏa thuận xong, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Ghi nhận việc xử lý vật chứng của Cơ quan điều tra trong giai đoạn điều tra về việc trả lại vật chứng cho Công ty HN;

- Trả lại cho bị cáo: 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C số 790188181968 tên Trịnh Thanh S cấp ngày 19/9/2018 có giá trị đến 19/9/2023;

- Trả lại cho đại diện bị hại: 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 920011791912 tên Nguyễn Chí T cấp ngày 23/01/2017, 01 xe mô tô hai bánh biển số 65H1-386.73 nhãn hiệu Honda, loại xe BLADE màu đỏ đen bị hư hỏng nặng do tai nạn giao thông.

Áp dụng: Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án, bị cáo cùng các đương sự được quyền kháng cáo bản án Tòa cấp trên xét xử lại theo phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tp. Cần Thơ;
- Sở Tư pháp Tp. Cần Thơ;
- Viện KSND quận Ô;
- Công an quận Ô;
- Chi cục T.H.A Dân sự Q. Ô;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký

Trần Văn Mẫn